

Số: 3510/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ ĐÓNG, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHỈ THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTG NGÀY 04/4/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TÍCH HỢP, CUNG CẤP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA NĂM 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-BHXH ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong ngành BHXH;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh

nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy chế quản lý cơ sở dữ liệu hộ gia đình và mã số BHXH của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-BHXH ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành mẫu thẻ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1188/QĐ-BHXH ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 2142/KH-BHXH ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ, Thẻ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế trên Cổng Dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023 và thay thế Quyết định số 1187/QĐ-BHXH ngày 24/5/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình giám trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình trên Cổng Dịch vụ công.

Điều 3. Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ, Thẻ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (để b/c);
- Các Bộ: LĐTB&XH, TC, YT, NV, TP, QP, CA;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- HĐQL BHXH;
- TGD, các phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH VN;
- BHXH Bộ QP, CAND;
- Lưu: VT, TST.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Mạnh

QUY TRÌNH

ĐĂNG KÝ ĐÓNG, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHỈ THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTĐ NGÀY 04/4/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TÍCH HỢP, CUNG CẤP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3510/QĐ-BHXH ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này hướng dẫn trình tự giải quyết thủ tục đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế trên Công Dịch vụ công (bao gồm các trường hợp: Đăng ký tham gia lần đầu; Đóng tiếp bảo hiểm y tế; Thay đổi đối tượng tham gia sang nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng hoặc tham gia theo hộ gia đình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người tham gia bảo hiểm y tế thuộc nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng (gồm: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo; Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều; Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình) hoặc thuộc nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018.

2. Cơ quan bảo hiểm xã hội, tổ chức và cá nhân có liên quan đến trình tự thực hiện trong quy trình này.

3. Trường hợp người tham gia được hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 thì chỉ áp dụng đối với trường hợp cấp tỉnh hoặc cấp huyện hỗ trợ tiền đóng theo mức chung cho tất cả người tham gia thuộc từng nhóm đối tượng trên địa bàn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. BHXH là chữ viết tắt của cụm từ "bảo hiểm xã hội".
2. BHYT là chữ viết tắt của cụm từ "bảo hiểm y tế".
3. HGĐ là chữ viết tắt của cụm từ "hộ gia đình".
4. CSDL là chữ viết tắt của cụm từ "cơ sở dữ liệu".
5. ĐDCN là chữ viết tắt của cụm từ "định danh cá nhân".
6. Thẻ BHYT bản giấy được cơ quan BHXH in và cấp cho người tham gia BHYT theo Quyết định số 1666/QĐ-BHXH ngày 03/12/2020.

7. Thẻ BHYT bản điện tử được cơ quan BHXH thực hiện số hóa thẻ BHYT cấp từ văn bản giấy sang văn bản điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020.

8. Cổng Dịch vụ công bao gồm: Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công BHXH.

9. Người tham gia là chữ viết tắt của cụm từ “Người thuộc đối tượng tham gia BHYT nêu tại khoản 1 Điều 2 Quy trình này”.

10. Người thuộc hộ cận nghèo là viết tắt của cụm từ “Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định”.

11. Người thuộc hộ nghèo đa chiều là viết tắt của cụm từ “Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều”.

12. Người thuộc hộ NLNDN là viết tắt của cụm từ “Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình”.

13. Hộ gia đình tham gia BHYT là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú (khoản 2 Điều 37 Luật cư trú năm 2020).

Chương II

QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ ĐÓNG, CẤP THẺ BHYT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHỈ THAM GIA BHYT

Điều 4. Quy trình đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người tham gia thuộc hộ cận nghèo/hộ nghèo đa chiều/hộ NLNDN

1. Bước 1: Người tham gia thực hiện kê khai đầy đủ, chính xác các trường thông tin theo Mẫu 01-TK trên Cổng Dịch vụ công cho cá nhân hoặc các thành viên của HGD tham gia BHYT trong cùng một lần kê khai và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

2. Bước 2: Hệ thống phần mềm tự động kiểm tra, đối chiếu thông tin người tham gia kê khai để xác định nơi cư trú (cấp tỉnh, cấp huyện), xác thực thông tin từng thành viên kê khai trong cùng HGD với CSDL quốc gia về Dân cư, xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng với dữ liệu người thuộc hộ nghèo đa chiều/người thuộc hộ cận nghèo/người thuộc hộ NLNDN do cơ quan BHXH theo dõi và xác định chính xác số tiền phải đóng để người tham gia nộp tiền trực tuyến.

Trường hợp xác định nơi cư trú chưa đúng hoặc thành viên kê khai không cùng HGD hoặc không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng, hệ thống phần mềm hiển thị thông báo cho người tham gia biết về địa chỉ cư trú chưa đúng hoặc không cùng HGD với CSDL quốc gia hoặc thông tin chưa đúng với danh sách thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng để liên hệ với cơ quan Công an, cơ quan phê duyệt danh sách người thuộc hộ nghèo đa chiều/người thuộc hộ cận nghèo/người thuộc hộ NLNDN hướng dẫn, điều chỉnh, sau đó thực hiện lại Bước 1 hoặc có thể đăng ký tham gia BHYT tại các tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT hoặc tại cơ quan BHXH.

3. Bước 3: Người tham gia thực hiện nộp tiền trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công, nhận Biên lai thu tiền điện tử, nhận thông báo thời hạn trả thẻ BHYT hoặc thời hạn thẻ BHYT tiếp tục được sử dụng ngay khi giao dịch thành công.

4. Bước 4: Sau khi nhận được số tiền của người tham gia, Hệ thống phần mềm tự động:

- Ghi nhận số tiền vào phần mềm Kế toán tập trung và tạo lập hồ sơ đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT trên Phần mềm tiếp nhận và quản lý hồ sơ vào mã đơn vị quản lý riêng tại cơ quan BHXH cấp tỉnh/huyện nơi người tham gia cư trú.

- Cập nhật hồ sơ, xác định thời gian tham gia, ghi quá trình đóng BHYT cho người tham gia và tổng hợp số tiền phải đóng của người tham gia (Mẫu C69-HD), xác định số tiền trích thu lao cho tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT (Mẫu D11-TS) theo quy định.

- Phân bổ ngay số tiền đã thu của người tham gia (Mẫu C83-HD), xác định số tiền chi thu lao cho tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT (Mẫu D12-TS) theo quy định.

- Tạo lập dữ liệu giá trị sử dụng thẻ BHYT cho người tham gia theo quy định.

5. Bước 5: Sau khi hệ thống phần mềm thực hiện Bước 4, cán bộ thu, số thẻ kiểm tra hồ sơ, dữ liệu, trình Giám đốc BHXH tỉnh/huyện ký số thẻ BHYT bản điện tử hoặc in thẻ BHYT bản giấy theo quy định, chuyển cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

6. Bước 6: Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận dữ liệu hoặc thẻ BHYT bản giấy, thực hiện việc phát hành, trả kết quả cho người tham gia; kết thúc quy trình giải quyết trên Phần mềm tiếp nhận và quản lý hồ sơ.

7. Bước 7: Người tham gia nhận thẻ BHYT bản điện tử hoặc Thẻ BHYT bản giấy theo phương thức đã đăng ký.

Điều 5. Quy trình đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người thuộc nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình

1. Bước 1: Người tham gia thực hiện kê khai đầy đủ, chính xác các trường thông tin theo Mẫu 01-TK trên Cổng Dịch vụ công cho cá nhân hoặc các thành viên của HGD tham gia BHYT trong cùng một lần kê khai và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

2. Bước 2: Hệ thống phần mềm tự động kiểm tra, đối chiếu thông tin người tham gia kê khai để xác định nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú (cấp tỉnh, cấp huyện), xác thực thông tin của chủ hộ, các thành viên HGD cùng đăng ký thường trú hoặc tạm trú với CSDL quốc gia về Dân cư, xác định thứ tự tham gia BHYT của từng thành viên được giảm trừ mức đóng trong CSDL BHXH Việt Nam và xác định chính xác số tiền phải đóng để người tham gia nộp tiền trực tuyến.

- Trường hợp xác định nơi cư trú hoặc xác thực thông tin của chủ hộ chưa đúng hoặc các thành viên không cùng đăng ký thường trú/tạm trú với CSDL quốc gia về dân cư, hệ thống phần mềm hiển thị thông báo cho người tham gia biết về địa chỉ cư trú hoặc thông tin chủ hộ chưa đúng hoặc các thành viên không cùng đăng ký thường trú/tạm trú với CSDL quốc gia về dân cư để liên hệ với cơ quan Công an hướng dẫn, điều chỉnh, sau đó thực hiện lại Bước 1 hoặc có thể đăng ký tham gia BHYT tại các tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT hoặc tại cơ quan BHXH

3. Bước 3, Bước 4, Bước 5, Bước 6, Bước 7: Thực hiện như khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, Điều 4 của Quy trình này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Ban Quản lý Thu - Sở, thẻ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin: Xây dựng và hoàn thiện các chức năng trên Hệ thống các phần mềm và hướng dẫn, phân quyền cán bộ thực hiện đáp ứng theo Quy trình này.

3. Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHYT: Kịp thời cung cấp danh mục cơ sở đăng ký khám chữa bệnh ban đầu (đối với các cơ sở khám chữa bệnh không có quy định riêng về thủ tục, hồ sơ khi người tham gia khi đăng ký) cho Trung tâm Công nghệ thông tin cập nhật lên Cổng Dịch vụ công để người tham gia lựa chọn.

4. Văn phòng: Tham mưu ban hành Quyết định công bố dịch vụ công trực tuyến đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT trên Cổng Dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam.

5. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện theo Quy trình này.

6. BHXH các tỉnh, thành phố

a) Tham mưu UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền lập danh sách người thuộc hộ nghèo đa chiều, người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ NLNDN có các trường thông tin như: Số ĐDCN, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính đảm bảo khớp đúng với dữ liệu đang quản lý được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư và gửi dữ liệu đến cơ quan BHXH đúng thời gian quy định. Đồng thời chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với cơ quan BHXH triển khai Quy trình này đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịp thời tiếp nhận dữ liệu người thuộc hộ nghèo đa chiều, người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ NLNDN do chính quyền địa phương cung cấp theo điểm a nêu trên để cập nhật ngay vào CSDL BHXH Việt Nam theo hướng dẫn của Trung tâm Công nghệ thông tin.

c) Thực hiện khai báo tỷ lệ ngân sách nhà nước hỗ trợ và mức hỗ trợ thêm tiền đóng BHYT cho người tham gia (nếu có), thời hạn được hỗ trợ vào mã đơn vị quản lý riêng tại cơ quan BHXH tỉnh/huyện để làm cơ sở hệ thống phần mềm xác định chính xác số tiền còn phải đóng của người tham gia và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung khai báo.

d) Hằng ngày, theo dõi, kiểm soát hồ sơ tiếp nhận với các phát sinh tự động đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT tại mã đơn vị quản lý riêng để kịp thời phát hiện, xử lý lỗi phát sinh trong quá trình triển khai Quy trình này.

đ) Hằng quý, phối hợp với cơ quan quản lý đối tượng đối chiếu chính xác người tham gia được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT để tổng hợp đối tượng và kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT gửi cơ quan tài chính chuyên kinh phí tương ứng vào quỹ BHYT theo quy định.

e) Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện kiểm soát, theo dõi và quản lý người tham gia theo quy định hiện hành.

g) Xây dựng Kế hoạch truyền thông về các tính năng, tiện ích để hướng dẫn Người tham gia đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT trên Cổng Dịch vụ công.

h) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và chỉ đạo việc giải quyết xử lý các phản ánh, kiến nghị của người tham gia. Trường hợp phản ánh kiến nghị của người tham gia có liên quan với cơ quan BHXH khác, cơ quan BHXH nơi tiếp nhận phải chủ động phối hợp với cơ quan BHXH nơi có liên quan để giải quyết.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp và tham chiếu

1. Các quy định liên quan đến công tác thu, cấp sổ thẻ BHYT về định kỳ hằng ngày, hằng tháng, hằng quý kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp, báo cáo, thời hạn giải quyết hồ sơ, trả kết quả và các nội dung khác không quy định cụ thể tại Quy trình này được tiếp tục thực hiện tuân thủ theo Quy trình quản lý thu BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Trường hợp người tham gia BHYT thuộc hộ cận nghèo/hộ nghèo đa chiều/hộ NLNDN tại địa phương chưa có dữ liệu theo điểm b, khoản 6, Điều 6 nêu trên hoặc các trường hợp không thuộc đối tượng áp dụng trong Quy trình này thì thực hiện đăng ký tham gia BHYT tại các tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT hoặc tại cơ quan BHXH theo quy định hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Quyết định này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung./.

Mẫu 01-TK

(Ban hành kèm theo Quyết định số:
3510/QĐ-BHXH ngày 22/11/2022 của
BHXH Việt Nam)

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT
NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐĂNG KÝ ĐÓNG, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ
CÔNG

**I. Áp dụng đối với người tham gia BHYT thuộc nhóm được ngân sách nhà nước
hỗ trợ mức đóng**

[01]. Thông tin chủ hộ gia đình (áp dụng đối với trường hợp kê khai nhiều thành
viên):

[01.1]. Số CCCD/ĐDCN:.....[01.2]. Họ và tên:.....

[01.3]. Ngày, tháng năm sinh:.....[01.4]. Giới tính:.....

[02]. Đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng:

☐ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

☐ Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều.

☐ Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp
có mức sống trung bình.

[03]. Thông tin các thành viên trong HGD tham gia BHYT được NSNN hỗ trợ mức
đóng:

[03.1]. Số CCCD/ĐDCN: [03.2]. Họ và tên:

[03.3]. Mã số BHXH:[03.4]. Ngày tháng năm sinh:[03.5]. Giới tính:

[03.6]. Địa chỉ nhận kết quả: [03.6a]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm:

[03.6b]. Xã:[03.6c]. Huyện: [03.6d]. Tỉnh:

[03.7]. Số điện thoại:[03.8]. Địa chỉ email:

[03.9]. Số tháng đăng ký tham gia BHYT: ... [03.10]. Nơi đăng ký KCB ban đầu: .

[03.11]. Đăng ký nhận thẻ BHYT:

☐ Thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT

☐ Thẻ BHYT bản giấy đăng ký nhận thêm: ☐ Trả tại cơ quan BHXH:

☐ Trả qua dịch vụ bưu chính (có trả phí):
.....

[04]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có):.....

Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai.

II. Áp dụng đối với người tham gia thuộc nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình

[01]. Thông tin chủ hộ gia đình:

[01.1]. Số CCCD/ĐDCN:[01.2]. Họ và tên:.....

[01.3]. Ngày, tháng năm sinh:[01.4]. Giới tính:.....

[02]. Thông tin các thành viên hộ gia đình tham gia BHYT:

[02.1]. Số CCCD/ĐDCN:.....[02.2]. Họ và tên:

[02.3]. Mã số BHXH: ... [02.4]. Ngày tháng năm sinh:[02.5]. Giới tính:

[02.6]. Địa chỉ nhận kết quả: [02.6a]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm:

[02.6b]. Xã: [02.6c]. Huyện:[02.6d]. Tỉnh:

[02.7]. Số điện thoại: [02.8]. Địa chỉ email:

[02.9]. Số tháng đăng ký tham gia BHYT: .. [02.10]. Nơi đăng ký KCB ban đầu: ...

[02.11]. Đăng ký nhận thẻ BHYT:

☐ Thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT

☐ Thẻ BHYT bản giấy đăng ký nhận thêm:

☐ Trả tại cơ quan BHXH:

☐ Trả qua dịch vụ bưu chính (có trả phí):

.....

[03]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có):

Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai.

HƯỚNG DẪN LẬP

Tờ khai đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế trên Cổng Dịch vụ công (Mẫu 01-TK)

I. Áp dụng đối với người tham gia BHYT thuộc nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng

[01]. Thông tin chủ hộ gia đình (áp dụng đối với trường hợp kê khai nhiều thành viên): Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính của chủ hộ gia đình.

[02]. Đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ: Lựa chọn chính xác thuộc một trong ba đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng, cụ thể:

- Đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018.

- Đối tượng thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

[03]. Thông tin các thành viên trong HGD tham gia BHYT được NSNN hỗ trợ mức đóng:

[03.1]. Số CCCD/ĐDCN: Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân của người tham gia.

[03.2], [03.3], [03.4], [03.5]. Họ và tên, mã số BHXH, ngày tháng năm sinh, giới tính: Hệ thống tự động hiển thị thông tin của người tham gia theo số CCCD/ĐDCN được kê khai.

[03.6], [03.7], [03.8]. Địa chỉ nhận kết quả, số điện thoại, địa chỉ email: Hệ thống tự động hiển thị thông tin trong cơ sở dữ liệu quản lý theo số CCCD/ĐDCN được kê khai. Trường hợp có thay đổi, người tham gia chỉnh sửa và cập nhật.

[03.9]. Số tháng đăng ký tham gia BHYT: Đăng ký số tháng tham gia BHYT theo thời hạn nêu trong văn bản do cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách thuộc một trong ba đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng.

[03.10]. Nơi đăng ký KCB ban đầu: Lựa chọn nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu theo danh mục các cơ sở được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu do Hệ thống phần mềm tự động hiển thị.

[03.11]. Đăng ký nhận thẻ BHYT:

- Thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT.

- Thẻ BHYT bản giấy đăng ký nhận thêm: Người tham gia đăng ký nhận thêm Thẻ BHYT bản giấy (ngoài việc cơ quan BHXH đã trả thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT). Người tham gia lựa chọn nhận thẻ BHYT theo một trong hai hình thức:

+ Trả tại cơ quan BHXH: Hệ thống phần mềm tự động hiển thị thông tin địa chỉ cơ quan BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ để người tham gia biết và đến nhận thẻ BHYT.

+ Trả qua dịch vụ bưu chính (có trả phí): Người tham gia kê khai đầy đủ, chính xác địa chỉ nhận kết quả để dịch vụ bưu chính trả kết quả.

[04]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có): Kê khai mã đơn vị (được cơ quan BHXH cấp) của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT cung cấp khi vận động, tư vấn.

Sau khi kê khai đầy đủ, chính xác thông tin. Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai trên Công Dịch vụ công.

II. Áp dụng đối với người tham gia thuộc nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình

[01]. Thông tin chủ hộ gia đình: Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính của chủ hộ gia đình.

[02]. Thông tin các thành viên hộ gia đình tham gia BHYT:

[02.1]. Số CCCD/ĐDCN: Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân của người tham gia.

[02.2], [02.3], [02.4], [02.5]. Họ và tên, mã số BHXH, ngày tháng năm sinh, giới tính: Hệ thống tự động hiển thị thông tin của người tham gia theo số CCCD/ĐDCN được kê khai.

[02.6], [02.7], [02.8]. Địa chỉ nhận kết quả, số điện thoại, địa chỉ email: Hệ thống tự động hiển thị thông tin trong cơ sở dữ liệu quản lý theo số CCCD/ĐDCN được kê khai. Trường hợp có thay đổi, người tham gia chỉnh sửa và cập nhật.

[02.9]. Số tháng đăng ký tham gia BHYT: Đăng ký số tháng tham gia BHYT theo quy định về phương thức đóng BHYT.

[02.10]. Nơi đăng ký KCB ban đầu: Lựa chọn nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu theo danh mục các cơ sở được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu do Hệ thống phần mềm tự động hiển thị.

[02.11]. Đăng ký nhận thẻ BHYT:

- Thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT: Hệ thống mặc định lựa chọn để trả cho người tham gia theo quy định.

- Thẻ BHYT bản giấy đăng ký nhận thêm: Người tham gia đăng ký nhận thêm Thẻ BHYT bản giấy (ngoài việc cơ quan BHXH đã trả thẻ BHYT bản điện tử và hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và dùng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT). Người tham gia lựa chọn nhận thẻ BHYT theo một trong hai hình thức:

+ Trả tại cơ quan BHXH: Hệ thống phần mềm tự động hiển thị thông tin địa chỉ cơ quan BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ để người tham gia biết và đến nhận thẻ BHYT.

+ Trả qua dịch vụ bưu chính (có trả phí): Người tham gia kê khai đầy đủ, chính xác địa chỉ nhận kết quả để dịch vụ bưu chính trả kết quả.

[03]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có):
Kê khai mã đơn vị (được cơ quan BHXH cấp) của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT
cung cấp khi vận động, tư vấn.

Sau khi kê khai đầy đủ, chính xác thông tin. Người tham gia xác nhận và chịu
trách nhiệm đối với thông tin kê khai trên Cổng Dịch vụ công.

